

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **6077** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **15** tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới
Việt Nam-Campuchia đến năm 2020**

**TƯỞNG MẠI ĐIỆN TỬ
Ả CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

CÔNG VĂN ĐẾN

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

V Số: **1344**
gày **22** tháng **10** năm 20**12**
ưu hồ sơ:

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ và Nghị định số 44/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 189/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ;

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 5745/VPCP-QHQT ngày 02 tháng 8 năm 2012 của Văn phòng Chính phủ về việc quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Campuchia, Việt Nam-Lào đến năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thương mại miền núi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Campuchia đến năm 2020 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

1. Phát triển mạng lưới chợ biên giới phải vừa phù hợp, vừa thúc đẩy phát triển mặt bằng kinh tế-xã hội của khu vực biên giới hai nước Việt Nam và Campuchia, một mặt thích ứng với trình độ phát triển kinh tế-xã hội của khu vực biên giới, mặt khác dẫn dắt và thúc đẩy phát triển sản xuất hàng hóa, nâng cao thu nhập, kích thích và định hướng phát triển tiêu dùng, cải thiện điều kiện sinh hoạt vật chất của cư dân hai bên biên giới, từng bước nâng cao mặt bằng kinh tế-xã hội của khu vực biên giới ngang tầm với mặt bằng kinh tế-xã hội chung của mỗi quốc gia.

2. Phát triển mạng lưới chợ biên giới phải vừa phù hợp, vừa góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong các chủ trương, chính sách của hai nước Việt Nam và Campuchia về phát triển một tuyến biên giới chung hòa bình, ổn định, hữu nghị, hợp tác và thịnh vượng. Đồng thời phát triển mạng lưới chợ biên giới phải vừa phù hợp quy hoạch giao thông, quy hoạch về quản lý đất đai các tỉnh biên giới, vừa góp phần thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quy hoạch phát triển thương mại của mỗi quốc gia và của các tỉnh có chung đường biên giới hai nước Việt Nam và Campuchia.

3. Phát triển mạng lưới chợ biên giới phải vừa nhằm trực tiếp phát triển sản xuất và tiêu dùng của cư dân hai bên biên giới, vừa thông qua đó nhằm củng cố và phát huy các giá trị văn hóa xã hội, từng bước xây dựng và phát triển các cộng đồng cư dân hai bên biên giới ngày một phồn vinh trong một môi trường yên bình, hữu nghị truyền thống và hợp tác dài lâu, góp phần tạo cơ sở kinh tế-xã hội để bảo đảm vững chắc an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trên toàn tuyến biên giới hai nước. Chợ chăm lo cuộc sống cho dân để dân chăm lo giữ gìn biên giới.

4. Phát triển mạng lưới chợ biên giới phải bảo đảm khai thác và phát huy tối đa lợi thế về địa-kinh tế của các cửa khẩu, kể cả các đường mòn lối mở qua lại giữa hai nước. Chợ vừa gắn chặt với cửa khẩu, phục vụ cho hoạt động của cửa khẩu và vừa kết nối cửa khẩu với các vùng và với cả nước. Kết hợp đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán của cư dân hai bên biên giới (là trước hết và chủ yếu) với phục vụ hoạt động kinh doanh và xuất nhập khẩu của thương nhân.

5. Phát triển mạng lưới chợ biên giới phải vừa phát huy được vị trí trung tâm và vai trò nòng cốt của chợ, vừa bảo đảm sự hài hòa và cân đối dựa trên mức độ tương thích về tính chất và công năng trong các không gian thị trường giữa chợ với các loại hình khác (như siêu thị, trung tâm mua sắm, kho bán buôn và bán lẻ hàng hóa...) trong tổng thể mạng lưới thương mại trên thị trường khu vực biên giới, thể hiện quan hệ tương hỗ và bổ trợ cho nhau giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại.

6. Phát triển mạng lưới chợ biên giới phải được bảo đảm hiện thực hóa bằng một hệ thống các chính sách, giải pháp khuyến khích (ưu đãi, hỗ trợ) phù hợp của Nhà nước trong từng giai đoạn theo hướng đa dạng hóa nguồn lực đầu tư, đa dạng hóa loại hình và quy mô chợ, đa dạng hóa chế độ sở hữu và mô hình quản trị kinh doanh khai thác chợ. Đầu tư xây dựng chợ đi đôi với đổi mới, hoàn thiện về tổ chức và hoạt động, về công nghệ và kỹ thuật cùng các điều kiện về cơ sở vật chất khác của chợ theo hướng hiện đại và chuyên nghiệp.

II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Mục tiêu tổng quát

Đáp ứng đầy đủ nhu cầu trao đổi, mua bán hàng hóa, phục vụ trước hết và chủ yếu cho sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới Việt Nam và

Campuchia. Phát huy vị trí trung tâm và vai trò chủ lực của chợ trong tổng thể mạng lưới thương mại tại khu vực biên giới, thúc đẩy sản xuất, xóa đói giảm nghèo, nâng cao thu nhập và điều kiện sinh hoạt của cư dân hai bên biên giới, đồng thời mở rộng phạm vi hoạt động và đối tượng phục vụ, hiện đại hóa và chuyên nghiệp hóa về tổ chức và quản trị kinh doanh khai thác chợ để từng bước vươn lên đáp ứng nhu cầu và nâng cao khả năng phục vụ cho hoạt động kinh doanh thương mại và xuất nhập khẩu của thương nhân trong và ngoài khu vực, thúc đẩy giao thương trong và ngoài nước, phát triển thị trường và qua đó góp phần phát triển kinh tế-xã hội của khu vực biên giới nói riêng và của các tỉnh có chung đường biên giới hai nước nói chung, góp phần xây dựng và thúc đẩy tuyến biên giới Việt Nam-Campuchia phát triển bền vững trong hòa bình, hữu nghị, hợp tác và thịnh vượng.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2015, thông qua mạng lưới chợ biên giới, đáp ứng được 80% nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống sinh hoạt hàng ngày của cư dân hai bên biên giới Việt Nam và Campuchia; 60% nhu cầu về hàng hóa và dịch vụ phục vụ kinh doanh thương mại và xuất nhập khẩu của thương nhân Việt Nam và Campuchia ở trong và ngoài khu vực biên giới. Bình quân hàng năm tại các chợ trong giai đoạn 2011-2015: doanh thu bán lẻ hàng hóa tăng 19-20%, doanh thu bán buôn hàng hóa tăng 14-15%.

Hoàn thành 100% số lượng chợ thuộc hạng mục cải tạo (mở rộng và nâng cấp); xây dựng mới 70-80% số chợ dân sinh biên giới, bán lẻ hàng hóa phục vụ cư dân hai bên biên giới là chủ yếu và 50-60% số chợ cửa khẩu vừa bán lẻ, vừa thu gom tập trung và bán buôn phát luồng hàng hóa phục vụ cả hoạt động kinh doanh thương mại và xuất nhập khẩu của thương nhân hai nước trong và ngoài khu vực biên giới.

- Đến năm 2020, thông qua mạng lưới chợ biên giới, đáp ứng tuyệt đại bộ phận nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ cho sản xuất và đời sống thường ngày của cư dân hai bên biên giới Việt Nam và Campuchia, phục vụ cho hoạt động kinh doanh thương mại và xuất nhập khẩu của thương nhân Việt Nam và Campuchia trong và ngoài khu vực biên giới. Bình quân hàng năm, tại các chợ trong giai đoạn 2016-2020: doanh thu bán lẻ hàng hóa tăng 15-16%, doanh thu bán buôn hàng hóa tăng 17-18%.

Hoàn thành về cơ bản các hạng mục cải tạo và xây mới mạng lưới các loại chợ biên giới Việt Nam-Campuchia. Hầu hết các cửa khẩu (quốc tế, chính, phụ) và kể cả đường mòn lối mở qua lại biên giới hai nước đều có chợ (hoặc là chợ cửa khẩu vừa bán buôn vừa bán lẻ hoặc là chợ bán lẻ phục vụ dân sinh biên giới) để đáp ứng nhu cầu về trao đổi mua bán hàng hóa của mọi đối tượng trong và ngoài khu vực biên giới hai nước.

Đổi mới và hoàn chỉnh đồng bộ về mô hình quản lý (quản trị), trang thiết bị và công nghệ cùng các điều kiện và hệ thống cơ sở vật chất-kỹ thuật khác của chợ, thúc đẩy hoạt động của mạng lưới chợ biên giới hai nước từng

bước phát triển theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp với hiệu quả kinh tế-xã hội ngày càng cao.

Từ mạng lưới chợ biên giới, tạo lập các kênh lưu thông hàng hóa, kết nối thị trường khu vực biên giới với thị trường các vùng và thị trường cả nước; tạo sức mạnh lan tỏa từ thị trường khu vực biên giới ra thị trường các vùng xung quanh và thị trường toàn quốc của cả phía Việt Nam và phía Campuchia.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Phát triển rộng khắp loại hình chợ biên giới (chợ dân sinh chuyên bán lẻ hoặc chủ yếu là bán lẻ) theo hướng phổ cập: mỗi chợ phải gắn với ít nhất là một cửa khẩu (thường là cửa khẩu phụ) hoặc đường mòn lối mở qua lại nhất định giữa hai bên biên giới; và ngược lại, ở đâu có cửa khẩu (hoặc đường mòn lối mở) thì ở đó có điều kiện tiên quyết để xem xét (cùng với các điều kiện khác) hình thành chợ biên giới, đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới. Bảo đảm mối tương quan cân bằng giữa số lượng các cửa khẩu và đường mòn lối mở với số lượng chợ biên giới.

- Phát triển chợ biên giới với quy mô nhỏ, xây dựng kiên cố, có thiết kế kiến trúc phù hợp với nhu cầu và tập quán trao đổi mua bán hàng hóa của cư dân biên giới hai nước. Trong đó, chú trọng quy hoạch diện tích (sân, bãi) thỏa đáng làm nơi để cư dân bán sản phẩm do mình làm ra, hình thành không gian giao dịch trực tiếp giữa người sản xuất với người tiêu dùng.

- Tại các cửa khẩu phụ và đường mòn lối mở, do điều kiện kinh doanh khó khăn, ít có khả năng sinh lời trong đầu tư, thu nhập và mức sống của cư dân hai bên biên giới thấp, nên vốn cho đầu tư phát triển các chợ biên giới chủ yếu là từ các nguồn: 1) Chính sách của Nhà nước ưu đãi hoặc hỗ trợ đầu tư; 2) Kết hợp, lồng ghép với các chương trình, dự án phát triển kinh tế-xã hội khác của Chính phủ đối với khu vực biên giới; 3) Nguồn vốn hỗ trợ hợp tác; 4) Sử dụng các nguồn tài trợ quốc tế, tài trợ của các tổ chức phi Chính phủ...

2. Phát triển cả về lượng và chất loại hình chợ cửa khẩu (chợ tổng hợp vừa bán buôn vừa bán lẻ, đa năng, đa ngành, đa lĩnh vực) theo hướng có lựa chọn và sắp xếp theo hạng bậc: mỗi cửa khẩu (cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính) phải có ít nhất một chợ cửa khẩu. Tùy theo quy mô và trình độ phát triển của từng cửa khẩu mà xây dựng và phát triển các chợ cửa khẩu cho phù hợp, bảo đảm sự tương thích giữa tính chất và công năng của chợ với hình thức và nội dung hoạt động của cửa khẩu và bảo đảm sự tương đương giữa quy mô và tầm quan trọng của cửa khẩu với quy mô và năng lực tổ chức, quản trị các hoạt động của chợ.

- Bên cạnh việc đáp ứng nhu cầu của cư dân hai bên biên giới, là nơi cung cấp các dịch vụ để cư dân trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ cho sản xuất và đời sống, chợ cửa khẩu còn phải đáp ứng ngày càng nhiều nhu cầu mua sắm của khách vãng lai và nhất là nhu cầu về hàng hóa và dịch vụ phục vụ cho hoạt động kinh doanh và xuất nhập khẩu của thương nhân. Theo đó,

phát triển chợ cửa khẩu với quy mô vừa và lớn, xây dựng kiên cố, có thiết kế kiến trúc phức hợp, trong đó chú trọng quy hoạch các phân khu chức năng dành cho bán buôn và xuất nhập khẩu với mô hình tổ chức, trang thiết bị kỹ thuật, công nghệ vận hành, quản trị kinh doanh và bộ máy nhân lực từng bước được hiện đại hóa và chuyên nghiệp hóa.

- Phát triển các loại chợ cửa khẩu đi đôi với mở rộng và kết nối giao thương các chợ cửa khẩu với các trung tâm kinh tế (trung tâm sản xuất chế biến hoặc trung tâm tiêu dùng), trung tâm logistics, bến cảng, nhà ga...; vừa hội tụ vừa lan tỏa các luồng vận động hàng hóa ra vào khu vực biên giới hai nước, từ đó phát huy tầm ảnh hưởng của chợ cửa khẩu tới đời sống kinh tế-xã hội toàn tuyến biên giới và xa hơn nữa tới các vùng khác trong và ngoài nước.

- Tại các cửa khẩu quốc tế và cửa khẩu chính, do điều kiện kinh doanh thuận lợi, có khả năng sinh lời trong đầu tư, thu nhập và sinh hoạt của cư dân biên giới hai nước sống gần cửa khẩu cũng khá hơn, nên nguồn lực để đầu tư phát triển các loại hình chợ cửa khẩu này có thể chủ yếu bằng con đường xã hội hóa: 1) Vốn đầu tư của các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế (chủ yếu là tư nhân); 2) Tiền đóng góp của các hộ kinh doanh. Doanh nghiệp có thể bỏ vốn ra đầu tư xây dựng chợ rồi cho thuê hoặc bán lại các điểm kinh doanh (gian hàng, cửa hàng, quầy hàng, sạp hàng) cho các hộ kinh doanh. Nhà nước chỉ đảm nhận và phát huy vai trò, chức trách trong việc hướng dẫn và tạo mọi điều kiện thuận lợi về thủ tục đầu tư và quản lý hành chính; kiến tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, thông thoáng và minh bạch; kiểm tra, giám sát hoạt động của chợ theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp có khả năng, tùy thuộc vào hoàn cảnh cụ thể ở từng giai đoạn, Nhà nước có các chính sách khuyến khích đầu tư phát triển chợ cửa khẩu, như chính sách hỗ trợ hoặc ưu đãi về đất đai và mặt bằng xây dựng, hỗ trợ về tư vấn và ứng dụng mô hình mua bán tiên tiến (quầy đấu giá, sàn giao dịch), hỗ trợ về chuyên giao công nghệ và phát triển nguồn nhân lực. Thực hiện thứ tự ưu tiên phát triển theo hạng bậc chợ cửa khẩu, quan tâm trước hết đến các chợ nằm trong khu kinh tế cửa khẩu, chợ gắn với cửa khẩu quốc tế và chợ có kết nối với các trục giao thông xuyên quốc gia, chợ có đường dẫn tới các đô thị, trung tâm kinh tế, cảng biển lớn.

IV. QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN

1. Phương án quy hoạch

Số lượng, loại hình, vị trí, công năng, mức độ và phân kì đầu tư mạng lưới chợ biên giới của các tỉnh có chung đường biên giới hai nước Việt Nam và Campuchia đến năm 2020 được thể hiện chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo Quyết định này.

2. Lựa chọn ưu tiên đầu tư

Danh mục các dự án chợ biên giới Việt Nam-Campuchia được ưu tiên đầu tư (xây mới hoặc nâng cấp, mở rộng) trong giai đoạn 2011-2015 cụ thể như trong Phụ lục 2 kèm theo Quyết định này.

V. MỘT SỐ CHÍNH SÁCH CHỦ YẾU

Điều kiện cần và đủ để lập chợ là có dân (người sản xuất, người tiêu dùng) và do đó là có cung cầu về hàng hóa (tương đối tập trung và đủ lớn), có giao thông thuận tiện và có diện tích mặt bằng bảo đảm. Vì vậy, để phát triển mạng lưới chợ biên giới hai nước đến năm 2020 đúng như Quy hoạch trên đây, nhìn tổng thể dưới góc độ kinh tế vĩ mô, Nhà nước có các chính sách, giải pháp ưu đãi, khuyến khích phát triển mạnh các ngành nghề sản xuất (trồng trọt, chăn nuôi, tiểu thủ công nghiệp...), đồng thời cải thiện nhanh các cơ sở hạ tầng kinh tế-xã hội ở khu vực biên giới, vừa nhằm nâng cao thu nhập và mức sống cho cư dân biên giới hiện có, vừa nhằm thu hút đông đảo cư dân ở các vùng lân cận đến khu vực biên giới "an cư lạc nghiệp", làm ăn sinh sống, hình thành nên các cụm-tuyến cư dân biên giới sầm uất, từ đó thúc đẩy sự gia tăng quy mô nhu cầu trao đổi, mua bán đối với chợ biên giới.

Tuy nhiên, với khoảng thời gian từ nay đến năm 2020, cần tập trung vào một số chính sách chủ yếu sau đây:

1. Chính sách đầu tư xây dựng chợ biên giới

Trước hết, tập trung hướng dẫn và kiến tạo môi trường thuận lợi để vận dụng triệt để các chính sách hiện hành của Nhà nước về đầu tư phát triển chợ nói chung, chợ nông thôn, miền núi, vùng sâu vùng xa và đặc biệt là chợ biên giới Việt Nam-Campuchia nói riêng. Ngoài ra:

- Khuyến khích mọi cá nhân, tổ chức đầu tư hoặc liên kết, hợp tác cùng đầu tư xây dựng (kể cả xây mới và nâng cấp, mở rộng) và sau đó tiếp tục quản lý, quản trị kinh doanh khai thác các loại hình chợ biên giới. Ở những nơi có điều kiện kinh doanh thuận lợi, doanh nghiệp và người dân có khả năng về tài chính, nhà nước kêu gọi, động viên doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế bỏ vốn đầu tư và các hộ kinh doanh tham gia đóng góp để xây dựng chợ.

- Tùy theo tình hình và điều kiện trong từng thời kỳ nhất định, Nhà nước có các chính sách phù hợp để khuyến khích các nhà đầu tư xây dựng chợ biên giới: như chính sách ưu đãi về thuế, tín dụng, đất đai; chính sách hỗ trợ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, đào tạo phát triển nguồn nhân lực và các hỗ trợ phát triển khác.

- Ở những nơi điều kiện kinh doanh khó khăn, cả doanh nghiệp lẫn hộ kinh doanh đều không có khả năng đầu tư, trong khi nhu cầu cần phải có chợ cho dân là rất bức thiết, Nhà nước có chính sách hỗ trợ một phần vốn đầu tư, chủ yếu là về cơ sở hạ tầng như: tiền thuê đất, thuế sử dụng đất, chi phí đền bù, giải tỏa, san lấp mặt bằng, chi phí lắp đặt điện nước, làm đường đi lại trong chợ và một số hạng mục khác.

- Trường hợp có đất thuộc sở hữu Nhà nước thì Nhà nước có chính sách ưu đãi cho nhà đầu tư xây dựng chợ biên giới thông qua các hình thức như: đấu thầu, giao, cho thuê, chuyển đổi mục đích sử dụng đất hoặc các hình thức khác.

2. Chính sách phát triển hệ thống giao thông đường bộ, thúc đẩy sự hình thành và phát triển mạng lưới chợ biên giới

Cư dân sinh sống tập trung và giao thông đi lại thuận tiện là hai trong số các điều kiện tiên quyết để cho ra đời và thúc đẩy chợ phát triển. Do đó, Nhà nước có chính sách ưu tiên đầu tư phát triển các hệ thống giao thông đường bộ tại khu vực biên giới, bao gồm:

- (1) Đường kết nối chợ với các khu, cụm cư dân biên giới.
- (2) Đường kết nối chợ với các cửa khẩu, kể cả đường mòn, lối mở.
- (3) Đường kết nối chợ với các trung tâm kinh tế, các thị trấn, thị xã, thành phố.
- (4) Đường kết nối chợ với các quốc lộ, tỉnh lộ và mạng lưới giao thông ngoại vi, các trục giao thông dẫn đến các vùng kinh tế và các địa phương trong và ngoài nước.
- (5) Đường kết nối chợ với các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu kinh tế, sân bay, bến cảng và các đô thị lớn.

Trước mắt, tập trung đầu tư để đến năm 2015 hoàn thành các hạng mục công trình giao thông đường bộ (1) và (2) cho 80% số chợ trong mạng lưới chợ biên giới và hoàn thành các hạng mục công trình giao thông đường bộ (3), (4) và (5) cho 40% số chợ cửa khẩu có hoạt động bán buôn và xuất nhập khẩu. Đến năm 2020, về cơ bản hoàn thành đồng bộ các hệ thống giao thông phục vụ hoạt động của tất cả các chợ trong mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Campuchia.

3. Chính sách phát triển nguồn nhân lực cho các chợ biên giới

Nhà nước có chính sách hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần kinh phí để tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho các đối tượng với hai chương trình chính là:

a) Chương trình dành cho đối tượng là lãnh đạo và nhân viên thuộc Ban quản lý chợ và Công ty chợ: Hướng dẫn tổ chức thực hiện luật pháp, chính sách về chợ; nâng cao kiến thức và kỹ năng về quản lý các mặt hoạt động của chợ...

b) Chương trình dành cho các đối tượng là chủ thể (thương nhân) kinh doanh tại chợ: Tuyên truyền, phổ biến luật pháp, chính sách về chợ; nâng cao kiến thức và kỹ năng thực hành các hoạt động nghiệp vụ chuyên môn nhằm đem lại hiệu quả kinh doanh tối ưu...

4. Một số chính sách khuyến khích, ưu đãi cho chợ biên giới

a) Nhằm khuyến khích đội ngũ thương nhân kinh doanh cố định, thường xuyên và chuyên nghiệp tại chợ, đồng thời thu hút thêm ngày càng nhiều các thương nhân khác vào kinh doanh trong chợ, Nhà nước có các chính sách ưu đãi phù hợp với tính hình và điều kiện trong từng thời kỳ cho đối tượng này, như:

- Được miễn hoặc giảm một số loại thuế nhất định.

- Được giảm tiền thuê địa điểm kinh doanh, thuê quầy, sạp, cửa hàng, kiốt, quầy bán hàng.

- Được cung cấp miễn phí một số dịch vụ: dịch vụ thông tin liên lạc; dịch vụ đo lường; dịch vụ kiểm tra chất lượng hàng hóa, an toàn vệ sinh thực phẩm, kiểm dịch động thực vật; dịch vụ quảng cáo; dịch vụ đào tạo; dịch vụ tư vấn và một số dịch vụ khác.

b) Nhằm khuyến khích đông đảo người dân vào chợ mua hoặc bán hàng hóa, Nhà nước có chính sách ưu đãi (miễn thuế xuất-nhập khẩu) cho cư dân biên giới hai nước khi đưa hàng hóa qua biên giới (chỉ áp dụng đối với hàng hóa đem từ chợ qua biên giới hoặc đem qua biên giới vào chợ). Danh mục, số lượng và giá trị hàng hóa được miễn thuế do Chính phủ quy định cụ thể tùy theo tình hình và điều kiện trong từng thời kỳ nhất định.

5. Giải pháp về đất đai

Việc sử dụng diện tích đất để xây dựng chợ biên giới áp dụng theo tiêu chuẩn thiết kế xây dựng (TCVN 9211:2012) về Chợ-tiêu chuẩn thiết kế xây dựng (được Bộ Xây dựng ban hành thay thế tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam 351:2006) tùy vào điều kiện cụ thể của địa bàn khu vực biên giới, chợ biên giới thuộc chợ hạng 3, chợ cửa khẩu chủ yếu thuộc chợ hạng 2.

6. Giải pháp về bảo vệ môi trường

Tuân thủ các tiêu chuẩn kinh tế, kỹ thuật chuyên ngành và các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường được áp dụng đối với chợ (theo Quy định tại Nghị định 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011); thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong các chợ (xử lý rác thải, phế thải); thực hiện các quy chế kiểm tra và các chế tài nghiêm khắc đối với các hành vi vi phạm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của các Bộ, ngành

1.1. Bộ Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các tỉnh, thành trong khu vực kinh tế thực hiện Quyết định này, tập trung vào những nội dung chủ yếu sau đây:

- Công bố Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới Việt Nam-Campuchia đến năm 2020 và tổ chức theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch. Thông báo, giới thiệu và đăng tải Quyết định phê duyệt Quy hoạch này trên các phương tiện truyền thông đại chúng tới các Bộ, ngành, địa phương và đông đảo người dân, các nhà đầu tư trong toàn xã hội, trọng điểm là ở các tỉnh có chung đường biên giới với Campuchia.

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương hữu quan của hai nước trong việc rà soát, hoàn chỉnh đồng bộ các chính sách, luật pháp có liên quan đến chợ biên giới, trọng tâm là các chính sách, luật pháp nhằm khuyến khích, ưu đãi đầu tư xây dựng, thúc đẩy hoạt động của các chợ biên giới phát triển nhằm sửa đổi, bổ sung và ban hành theo thẩm quyền hoặc thống nhất với các Bộ, ngành liên quan trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung. Từng bước

tạo sự tương thích giữa hệ thống chính sách, luật pháp của hai nước để mạng lưới chợ biên giới hai nước cùng nhau phát triển mạnh mẽ, hài hòa và bền vững.

- Chủ trì soạn thảo và tổ chức trao đổi, phối hợp với Bộ Thương mại Campuchia để ban hành Quy chế quản lý chợ biên giới trên tinh thần vừa tuân thủ luật pháp của mỗi nước, vừa tạo sự tương thích và hài hòa giữa hai nước về những vấn đề có liên quan đến chính sách khuyến khích, ưu đãi trong đầu tư xây dựng chợ, trong trao đổi mua bán hàng hóa của cư dân và trong hoạt động kinh doanh của thương nhân tại các loại hình chợ biên giới.

- Chủ trì, phối hợp cùng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xây dựng danh mục các dự án xây dựng chợ biên giới trong vùng giới Việt Nam-Campuchia cần có sự hỗ trợ về ngân sách Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

- Hướng dẫn, kiểm tra các tỉnh trong vùng biên giới trong việc phân bổ và sử dụng vốn hỗ trợ đầu tư từ ngân sách nhà nước, bảo đảm sử dụng vốn ngân sách xây dựng chợ đúng mục đích và có hiệu quả. Đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các tỉnh thành trong vùng biên giới với Campuchia trong việc lập và tổ chức thực hiện các dự án đầu tư phát triển chợ biên giới trên địa bàn phù hợp với các quy định của Quyết định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

1.2. Các Bộ, ngành liên quan có trách nhiệm: Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành các tỉnh có biên giới với Campuchia triển khai thực hiện Quy hoạch và sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách có liên quan quy định tại Quyết định này.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh chung đường biên giới với Campuchia

- Giới thiệu, quảng bá các dự án đầu tư xây dựng các chợ biên giới cụ thể của địa phương nằm trong Quy hoạch cùng các cơ chế, chính sách của địa phương trong việc thu hút và động viên các nhà đầu tư thuộc mọi thành phần kinh tế xây dựng, quản lý kinh doanh và khai thác chợ biên giới.

- Tổ chức thực hiện (vận dụng) các cơ chế, chính sách, luật pháp có liên quan đến chợ biên giới gắn với điều kiện cụ thể của địa phương, đặc biệt là cơ chế, chính sách thúc đẩy đầu tư xây dựng chợ và thúc đẩy hoạt động của các chợ biên giới phát triển.

- Chỉ đạo việc soạn thảo, phê duyệt và ban hành Nội quy chợ cho các chợ biên giới, đồng thời trao đổi, phối hợp với Chính quyền các tỉnh của Campuchia có chung biên giới để bảo đảm sự tương thích và hài hòa trong các quy định của Nội quy chợ có liên quan đến hàng hóa và mua bán hàng hóa qua chợ biên giới, tạo mọi điều kiện thuận lợi tối đa cho cư dân và thương nhân hai bên dễ dàng qua lại cùng tham gia họp chợ biên giới với số lượng ngày càng đông và hiệu quả ngày càng cao.

3. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo Thương mại biên giới

3.1. Cấp Trung ương

- Giúp Chính phủ chỉ đạo, phối hợp các Bộ, ngành, địa phương các tỉnh biên giới có liên quan triển khai thực hiện Quy hoạch.

- Kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan.

3.2. Cấp địa phương

- Theo dõi, giám sát tình hình thực hiện Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ biên giới này hàng năm tại địa phương và tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo Thương mại biên giới Trung ương theo chế độ định kỳ hoặc đột xuất.

- Thực hiện chế độ trao đổi thông tin, bàn bạc và hợp tác giữa địa phương hai nước để thống nhất kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển và quản lý mạng lưới chợ biên giới.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh có biên giới với Campuchia và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND, SCT các tỉnh: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang;
- Các Vụ: KH, TTTN, XNK, KV1, PC; Cục CNĐP; Viện NCTM;
- Website Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, TMMN.



Vũ Huy Hoàng

PHỤ LỤC 1

PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH MẠNG LƯỚI CHỢ BIÊN GIỚI VIỆT NAM - CAMPUCHIA VÀ CAMPUCHIA - VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2020
(Ban hành kèm theo Quyết định số 6047/QĐ-BCT ngày 15 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tình chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tình chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp, Xây mới
2016-2020			TỈNH RATANAK KIRI	▲ Chợ biên giới OYAXAT (H. Tà Veng)	TỈNH KON Tum		2016-2020
			Gắn với cửa khẩu phụ OYAXAT, chủ yếu đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ sản xuất và sinh hoạt hàng ngày của cư dân hai bên biên giới	▲ Chợ biên giới HỒ ĐÁ (H. Sa Thầy)	Gắn với cửa khẩu phụ Hồ Đá, chủ yếu để đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ sản xuất và sinh hoạt hàng ngày của cư dân hai bên biên giới		
				TỈNH GIA Lai			2016-2020
				▲ Chợ biên giới LA O (H. IaGra)	Gắn với đường mòn lối mở, đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống sinh hoạt của cư dân hai bên biên giới là chủ yếu		

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
	Cải tạo, củng cố, sửa sang và tái cấu trúc (2011-2015)	Gắn với cửa khẩu quốc tế OYADAV, chủ yếu là bán buôn, phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân, tương lai sẽ phục vụ nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa của cư dân 2 bên biên giới và nhu cầu của khách vắng lại	Chợ cửa khẩu OYADAV (H. Oyadav)	Gắn với cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, bán buôn và bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới, khách vắng lại và hoạt động kinh doanh của thương nhân	2011-2015		
			Chợ biên giới LA MƠ (H. Chư Prông)	Gắn với đường mòn lối mờ, đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới là chính		2016-2020	
TỈNH MONDOL KIRI				TỈNH ĐẮK LẮK			
2016-2020		Gắn với cửa khẩu chính CHIMIT, bán buôn và bán lẻ đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại và phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân	Chợ cửa khẩu CHIMIT (H. Kos Nhek)	Chợ cửa khẩu ĐẮK RUÊ (H. Easup)	Gắn với cửa khẩu quốc gia (cửa khẩu chính) Đăk Ruê, đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại và phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân	2011-2015	

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tình chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tình chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp					Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
		Gắn với cửa khẩu chính NAM LEAR, bán buôn và bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai và nhu cầu hàng hóa phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân	Chợ cửa khẩu NAM LEAR (H. Pichreada)	Chợ cửa khẩu ĐAK PER (H. Đak Mil)	Gắn với cửa khẩu chính Đak Per, bán buôn và bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu trao đổi mua bán thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai và phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân		
2016-2020							2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ		Mức độ và phân kỳ đầu tư
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
2011-2015			Gắn với cửa khẩu chính DAK DAM, bán buôn và bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu dân 2 bên biên giới, khách vắng lại và phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân	Chợ cửa khẩu DAK DAM (H. Oreang)	Gắn với cửa khẩu quốc gia (cửa khẩu chính) Bu Prăng, bán buôn và bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại và phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân		
					Chợ cửa khẩu BU PRĂNG (H. Tuy Đức)		2011-2015
				TỈNH BÌNH PHƯỚC			

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA					CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM				
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên					Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
	2011-2015		Gắn với cửa khẩu quốc gia (cửa khẩu chính) LAPAKHE, chủ yếu LAPAKHE có tính chất và công năng của chợ (H. Keo Seima) dân sinh, bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, khách vắng lại là chính, đồng thời có kết hợp bán buôn hàng hóa phục vụ hoạt động kinh doanh thương mại và XNK của thương nhân	▲ Chợ biên giới LAPAKHE (H. Keo Seima)	▲ Chợ biên giới HOÀNG DIỆU (H. Bù Đốp)	Gắn với cửa khẩu quốc gia (cửa khẩu chính) Hoàng Diệu, chủ yếu có tính chất và công năng của chợ dân sinh, bán lẻ hàng hóa, đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán phục vụ sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới, và nhu cầu mua hàng của khách vắng lại là chính, đồng thời có kết hợp bán buôn hàng hóa phục vụ hoạt động kinh doanh thương mại và XNK của thương nhân		Cải tạo, tái cấu trúc và thay đổi tính chất, điều chỉnh công năng (2011-2015)	
			TỈNH KRATIE						

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp Xây mới
2011-2015			Gắn với cửa khẩu quốc tế TRAPEANGSRE, bán buôn và bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu của cư dân 2 bên cầu mua hàng của khách vãng lai và nhu cầu kinh doanh thương mại, XNK của thương nhân	⬆ Chợ cửa khẩu TRAPEANG SRE (H. Snuol)	⬆ Gắn với cửa khẩu quốc tế Hoa Lư và nằm trong khu KTC Hoa Lư, bán buôn và bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu của cư dân 2 bên biên giới, khách vãng lai và nhu cầu kinh doanh thương mại, XNK của thương nhân và của cả khu KTC		2011-2015
				▲ Chợ biên giới TÂN TIẾN (H. Bù Đốp)			Sau năm 2020
				▲ Chợ biên giới ĐÓN 793 (H. Bù Đốp)	Gắn với cửa khẩu phụ Tân Tiến ↓		2016-2020
				▲ Chợ biên giới ĐÓN 795 (H. Bù Đốp)			2016-2020

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
					Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên	
Xây mới							
Sau năm 2020		Gắn với cửa khẩu phụ TOLE CHAM, vừa bán buôn vừa bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu mua sắm của thường dân, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai và nhu cầu kinh doanh, XNK của thương nhân	▲ Chợ cửa khẩu TÀ VÁT (H. Lộc Ninh)	Gắn với cửa khẩu phụ (sắp thành cửa khẩu chính) Tà Vát, vừa bán buôn vừa bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai và nhu cầu kinh doanh, XNK của thương nhân			Sau năm 2020
			▲ Chợ biên giới ĐỒN 805 (H. Lộc Ninh)	Gắn với lối mở, cư dân hai bên biên giới qua lại. Chợ này hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, qui mô nhỏ, đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới			2016-2020
				TỈNH TÂY NINH			

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM					
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tình chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tình chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên					Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
			Gắn với cửa khẩu phụ DOWN ROTH, chủ yếu là chợ dân sinh khẩu DOWN để trao đổi mua bán hàng hóa ROTH phục vụ nhu cầu thường ngày của (H. Memot) cư dân hai bên biên giới có kết hợp một phần bán buôn phục vụ nhu cầu kinh doanh, XNK của thương nhân		▲ Chợ biên giới TÂN ĐỒNG (H. Tân Châu)	Gắn với đường mòn lối mới Tầm Phô và Đông Hà, vừa bán buôn vừa bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua hàng của khách vắng lại và nhu cầu kinh doanh, XNK của thương nhân			2011-2015
				▲ Chợ của khẩu TRAM I (H. Tân Châu) ▲ Chợ biên giới TÂN HÀ (H. Tân Châu)		Gắn với cửa khẩu phụ Vạc Sa, chủ yếu có tính chất và công năng của chợ dân sinh, bán lẻ hàng hóa, làm nơi trao đổi mua bán hàng hoá phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại là chính, đồng thời có kết hợp bán buôn hàng hóa phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân			2011-2015
2016-2020								Mở rộng, nâng cấp (2011-2015)	

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
Sau năm 2020				▲ Chợ biên giới SUỐI NGÔ (H. Tân Châu)	Gắn với đường mòn lối mở, hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới.		Mở rộng, nâng cấp (2011-2015)
			Gắn với cửa khẩu chính SATUM, hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới.	▲ Chợ biên giới TÂN HOÀ (H. Tân Châu)	Gắn với cửa khẩu chính Tổng Lê Chân, hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới.		2011-2015
				▲ Chợ biên giới HOÀ HIỆP (H. Tân Biên)	Gắn với cửa khẩu phụ Bến Năm Chi, hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, đáp ứng nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới.		Mở rộng, nâng cấp (2011-2015)

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM				
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tỉnh chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tỉnh chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp					Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
			TỈNH PREY VENG Gắn với cửa khẩu biên giới 2 (Chợ biên giới MOUNGCHREY) hoàn toàn sẽ không còn tồn tại nữa sẽ công nhận chợ chợ Tân Biên (Chợ sinh hoạt mới đối mặt Tân Biên) hàng hóa phục vụ nhân dân địa phương và đời sống dân cư khu vực biên giới.		▲ Chợ biên giới TÂN BÌNH (H. Tân Biên) Gắn với cửa khẩu phụ Tân Nam, chủ yếu có tính chất và công năng của chợ dân sinh, bán lẻ, nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới.			2011-2015
				▲ Chợ biên giới TÂN PHÚ (H. Tân Biên) Gắn với cửa khẩu phụ Tân Phú, chủ yếu có tính chất và công năng của chợ dân sinh, bán lẻ, nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới.				2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ		Tính chất và công năng chợ	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
2011-2015			Gắn với cửa khẩu quốc tế XA TRAPEANG PHLONG, chủ yếu giới TRAPEANG PHLONG có tính chất và công năng của chợ PHLONG dân sinh, bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu của khách vắng lại là chính, đồng thời có kết hợp bán buôn hàng hóa phục vụ hoạt động kinh doanh và XNK của thương nhân	Chợ biên giới TRAPEANG PHLONG (H. Ponhea Kraek)	Chợ cửa khẩu TÂN LẬP (H. Tân Biên)	Gắn với cửa khẩu quốc tế Xa Mát, vừa bán buôn vừa bán lẻ hàng hóa, phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua hàng của khách vắng lại và nhu cầu kinh doanh, XNK của thương nhân	2011-2015
2011-2015			Gắn với cửa khẩu quốc gia DA, điểm trung chuyển và đầu mối thu gom, phát luồng bán buôn, kết hợp bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại, phục vụ hoạt động kinh doanh và XNK của thương nhân	Chợ cửa khẩu DA (H. Memot)	Chợ cửa khẩu CHÀNG RIỆC (H. Tân Biên)	Gắn với cửa khẩu chính Chàng Riệc, vừa bán buôn vừa bán lẻ hàng hóa, phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân hai bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại, phục vụ hoạt động kinh doanh thương mại và XNK của thương nhân	2011-2015
			TỈNH SVAY RIENG				

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM				
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tình chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tình chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
			Gắn với cửa khẩu phụ BOSMORN, chủ yếu có tính chất BOS MORN và công năng của chợ dân sinh, (H. Rom Duol) nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua hàng của khách vắng lại, đồng thời có kết hợp bán buôn hàng hóa phục vụ hoạt động kinh doanh và XNK của thương nhân					
				▲ Chợ biên giới NINH DIỄN (H. Châu Thành)	Gắn với đường mòn, lối mở, hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu của cư dân 2 bên biên giới.	Giữ nguyên		
				⊙ Chợ cửa khẩu PHƯỚC TÂN (H. Châu Thành)	Gắn với cửa khẩu chính Phước Tân, vừa bán buôn vừa bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu thương ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua hàng của khách vắng lại và nhu cầu kinh doanh, XNK của thương nhân	Giữ nguyên		
Sau năm 2020				▲ Chợ biên giới BẾN CẦU (H. Châu Thành)	Gắn với đường mòn lối mở, hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới.	Giữ nguyên		
								2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
					▲ Chợ biên giới HIỆP BÌNH (H. Châu Thành)	Gắn với đường mòn lối mở, hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới.	
		Giữ nguyên	Gắn với cửa khẩu quốc tế BA VET, vừa bán buôn vừa bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai và phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân	▲ Chợ cửa khẩu BA VET (TP. Ba Vét)	▲ Chợ cửa khẩu MỘC BÀI (H. Bến Cầu)	Gắn với cửa khẩu quốc tế Mộc Bài, trong khu KTCK Mộc Bài, vừa bán buôn vừa bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai và phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân	
					▲ Chợ biên giới TIỀN THUẬN (H. Bến Cầu)	Gắn với đường mòn lối mở, hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới.	2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM				
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
				</				

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên			Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
				▲ Chợ biên giới BÌNH THANH (H. Trảng Bàng) ● Chợ cửa khẩu PHƯỚC CHỈ (H. Trảng Bàng)	Gắn với cửa khẩu phụ Cầu Ông Sài, hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới. Gắn với cửa khẩu phụ Rạch Môn – Truong Dầu, có tính chất và công năng của chợ dân sinh, trao đổi mua bán hàng hóa đáp ứng nhu cầu của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua hàng của khách vắng lại là chính, đồng thời có kết hợp bán buôn hàng hóa phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân	2011-2020	2016-2020
NGOÀI RA, TỈNH HẠ TĨNH (GIAI VIỆT NAM) VÀ CÔNG NHẢY VIỆT NAM VÀ TỈNH SVAAY RIENG VÀ TỈNH KONGPONG CHAM (GIAI CAMPUCHIA) VỀ KẾ HOẠCH MỞ MỚI LOẠI CỬA KHẨU NHƯ VÀ QUẢNG MÔN TỐI MỘT QUA LẠI HAI BÊN BIÊN GIỚI BẮT ĐẦU TỪ NĂM 2012 ĐẾN ĐẾN SẼ CÓ NĂM 7-8 CỬA KHẨU BẮT ĐẦU 7-8 CỬA KHẨU MỘT MỘT MỘT							

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ		Tính chất và công năng chợ	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
				▲ Chợ biên giới SÂN BAY (H. Đức Huệ)			2011-2015
				▲ Chợ biên giới ÁP VOI (H. Đức Huệ)		Gắn với đường mòn lối mở qua lại, chủ yếu là bán lẻ và có một phần bán buôn phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu của khách vắng lại và hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân.	2011-2015
				▲ Chợ biên giới MỸ QUỲ ĐÔNG (H. Đức Huệ)			2011-2015
				▲ Chợ cửa khẩu BÌNH HIỆP (H. Mộc Hóa)		Gắn với cửa khẩu quốc tế thuộc khu KTCK Long An, bán buôn, bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua hàng của khách vắng lại và hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân	2011-2015
	2011-2015		Gắn với cửa khẩu quốc tế PREY VOR, vừa bán buôn vừa bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu của cư dân 2 bên biên giới, khách vắng lại là chủ yếu, kết hợp thu gom, tập kết, phát luồng bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh và XNK của thương nhân	▲ Chợ biên giới PREY VOR (H. Kampongro)			

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM					
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tình chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tình chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên					Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
					▲ Chợ biên giới THANH TRỊ (H. Mộc Hóa)	Gắn với đường mòn lối mở qua lại, chủ yếu là chợ dân sinh bán lẻ và có một phần bán buôn thỏa mãn nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai và phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân.			2011-2015
					▲ Chợ biên giới BÌNH CHÂU – TUYẾN BÌNH (H. Vĩnh Hưng)	Gắn với đường mòn lối mở qua lại, chủ yếu là chợ dân sinh bán lẻ và có một phần bán buôn đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai và phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân.	Giữ nguyên		
					▲ Chợ biên giới GÒ CHÂU MAI – KHÁNH HƯNG (H. Vĩnh Hưng)			Giữ nguyên	

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
				▲ Chợ biên giới CẢ TRỐT - KHÁNH HUNG (H. Vĩnh Hưng)	↓ Gắn với các đường mòn lối mở qua lại biên giới, chủ yếu là chợ dân sinh bán lẻ và có một phần bán buôn, phục vụ nhu cầu trao đổi mua bán hàng hóa của cư dân hai bên biên giới, nhu cầu mua hàng của khách vắng lại và phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân		2011-2015
				▲ Chợ biên giới TÀ NU - HUNG ĐIỀN A (H. Vĩnh Hưng)		Giữ nguyên	
				▲ Chợ biên giới BÌNH TỬ - HUNG ĐIỀN A (H. Vĩnh Hưng)	↑		2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM					
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tình chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tình chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên					Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
2016-2020			Gắn với cửa khẩu phụ SRE BARAING, vừa bán buôn vừa bán lẻ, chủ yếu là tập kết, thu gom và phát luồng bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân, kết hợp bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới và nhu cầu mua hàng của khách vắng lại	▲ Chợ biên giới KAMPONG CHAMLONG (H. Svay Ch'rum)	▲ Chợ biên giới HƯNG ĐIỀN A – HƯNG ĐIỀN A (H. Vĩnh Hưng)	↕			2011-2015
				▲ Chợ biên giới THÁI BÌNH TRUNG (H. Vĩnh Hưng)	Gắn với cửa khẩu phụ Hưng Điền A và cửa khẩu phụ Long Khố, vừa bán buôn vừa bán lẻ hàng hóa, phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại là chủ yếu, kết hợp bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh và XNK của thương nhân		↗		
			TỈNH PREY VENG						

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên			Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
2016-2020			▲ Chợ biên giới SVAY A NGOR, vừa bán buôn vừa bán lẻ, chủ yếu là tập kết, thu gom và phát luồng bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân, có kết hợp bán lẻ hàng hóa mần nhu cầu hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới và nhu cầu mua sắm của khách vãng lai .	Gắn với cửa khẩu phụ Tân Hưng, vừa bán buôn vừa bán lẻ, chủ yếu là tập kết, thu gom và phát luồng bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân, kết hợp bán lẻ hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới và nhu cầu mua hàng của khách vãng lai .			2011-2015
			▲ Chợ biên giới HUONG DIEN B (H. Tân Hưng)	Gắn với đường mòn lối mở, hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, nơi trao đổi mua bán hàng hóa đáp ứng nhu cầu tại chỗ của cư dân 2 bên biên giới.	Giữ nguyên		
				TỈNH ĐỒNG THÁP			

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp				Giữ nguyên	Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
2016-2020		Gắn với cửa khẩu phụ PEAM MONTEA, vừa bán buôn vừa bán lẻ, chủ yếu là tập kết, thu gom và phát lưỡng bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân, kết hợp bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới và nhu cầu mua sắm của khách vãng lai.	▲ Chợ biên giới MONTEA (H. Kampong Trabaek)	▲ Chợ biên giới THÔNG BÌNH (H. Tân Hồng)	Gắn với cửa khẩu phụ Thông Bình, chủ yếu có tính chất và công năng của chợ dân sinh, nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu tại chỗ của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai, đồng thời kết hợp bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh và XNK của thương nhân.	2011-2015	
2011-2015		Gắn với cửa khẩu quốc tế BANTEAY CHACKREY, vừa bán buôn vừa bán lẻ và XNK hàng hóa, phục vụ nhu cầu của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai và nhu cầu kinh doanh của thương nhân	▲ Chợ cửa khẩu CHACKREY (H. Preah Sdach)	▲ Chợ cửa khẩu DINH BÀ (H. Tân Hồng)	Gắn với cửa khẩu quốc tế Dinh Bà thuộc khu KT Đồng Tháp, vừa bán buôn vừa bán lẻ và XNK hàng hóa, thỏa mãn nhu cầu của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu của khách vãng lai và phục vụ hoạt động kinh doanh của thương nhân	2011-2015	

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp
				▲ Chợ biên giới chốt BÌNH PHÚ (H. Tân Hồng)	Gắn với đường mòn lối mở, chủ yếu có tính chất và công năng của chợ dân sinh, nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới.		2011-2015
				⬢ Chợ cửa khẩu BÌNH PHÚ (H. Tân Hồng)	Gắn với cửa khẩu phụ Bình Phú, vừa bán buôn vừa bán lẻ. Bán lẻ phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới và khách vắng lại là chủ yếu. Đồng thời kết hợp tập kết, thu gom và phát luồng bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân (mặt hàng chủ lực là gia súc, nông sản).		2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM					
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tình chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tình chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên					Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
2011-2015			Gắn với cửa khẩu quốc tế KOHROKA, vừa bán buôn vừa bán lẻ và XNK hàng hóa phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại và hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân.	Chợ cửa khẩu KOHROKA (H. Peam Chor)	Chợ cửa khẩu THUỜNG PHƯỚC (H. Hồng Ngự)	Gắn với cửa khẩu quốc tế Thường Phước thuộc khu KTCK Thường Phước, vừa bán buôn vừa bán lẻ và XNK hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại và nhu cầu hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân.		2011-2015	
2016-2020			Gắn với cửa khẩu phụ KOH SAM POV, vừa bán buôn vừa bán lẻ phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại, kết hợp bán buôn phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân.	Chợ biên giới KOH SAM POV (H. Peam Chor)	Chợ cửa khẩu CÀ SÁCH (H. Hồng Ngự)	Gắn với cửa khẩu quốc tế Thường Phước, vừa bán buôn vừa bán lẻ phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại, kết hợp bán buôn phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh và XNK của thương nhân.		2011-2015	
					Chợ biên giới CẦU MUÔNG (H. Hồng Ngự)	Gắn với đường mòn lối mới, hoàn toàn có tính chất và công năng của chợ dân sinh, bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới.		Mở rộng, nâng cấp (2011-2015)	

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tỉnh chất và công năng chợ		Tên và địa chỉ chợ		Tỉnh chất và công năng chợ	
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM					
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tình chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tình chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư			
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp					Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới	
2011-2015		Gắn với cửa khẩu quốc gia (cửa khẩu chính) CHREY THOM, và SAMPOV POUN bán buôn (thóc, gạo, nông sản khác) phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân, vừa bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai (du lịch).		▲ Chợ biên giới xã VINH XƯƠNG (TX. Tân Châu)	Gắn với cửa khẩu quốc tế Vĩnh Xương, vừa bán buôn vừa bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới.		Mở rộng, nâng cấp (2011-2015)	2011-2015	
				☉ Chợ của khẩu LONG BÌNH (H. An Phú)		Gắn với cửa khẩu quốc gia (cửa khẩu chính) Khánh Bình, vừa trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vãng lai (du lịch), vừa thu gom, tập kết làm đầu mối bán buôn phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân.			Di dời, xây mới (2011-2015)
				☉ Chợ đầu mới rau quả KHÁNH BÌNH (H. An Phú)		Gắn với cửa khẩu chính (CK quốc gia) Khánh Bình, chủ yếu có tính chất và công năng của chợ đầu mối bán buôn và xuất khẩu rau, củ, quả qua biên giới sang Campuchia, phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân.			2011-2015

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA						CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM		
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
					Gắn với cửa khẩu chính Khánh Bình, chủ yếu có tính chất và công năng của chợ dân sinh, nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống hằng ngày của cư dân 2 bên biên giới.		2016- 2020	
					Gắn với cửa khẩu quốc gia (cửa khẩu chính) Vĩnh Hội Đông, vừa là nơi trao đổi mua bán hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống thường ngày của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại, vừa thu gom, tập kết và phát luồng bán buôn phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân.			2011- 2015
TỈNH TAKEO								
					Gắn với cửa khẩu quốc gia (cửa khẩu chính) KAPONG KRASANG, vừa bán buôn (nông sản) phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân, vừa bán lẻ (hàng tiêu dùng, tư liệu sản xuất) phục vụ nhu cầu của cư dân 2 bên biên giới, nhu cầu mua sắm của khách vắng lại.		2016- 2020	

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA					CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM				
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên					Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
2016-2020			Gắn với cửa khẩu phụ BAK DAI, chủ yếu là bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai, đồng thời phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân (thóc, gạo, nông sản khác).	▲ Chợ biên giới KOUK THLOR (H. Angkor Bourey)	▲ Chợ biên giới NHON HỘI (H. An Phú)	Gắn với cửa khẩu chính Vĩnh Hội Đông, chủ yếu có tính chất và công năng của chợ dân sinh, nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới và nhu cầu mua hàng của khách vãng lai.			2011-2015
					▲ Chợ biên giới PHÚ HỘI (H. An Phú)	Gắn với cửa khẩu phụ Bắc Dai, chủ yếu là trao đổi mua bán hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới và nhu cầu mua sắm của khách vãng lai, đồng thời kết hợp thu gom, tập kết, bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân.			2016-2020
									2016-2020

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA			CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM		
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên			Giữ nguyên
				Gắn với cửa khẩu phụ Vĩnh Ngươn, trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân 2 bên biên giới và nhu cầu mua sắm của khách vắng lại (du lịch); thu gom, tập kết, bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân	
2016-2020			▲ Chợ biên giới CHEY CHOUK (H. Bourey Cholsa)	▲ Chợ biên giới VĨNH TẾ (TX. Châu Đốc)	
			Gắn với cửa khẩu quốc tế PNOM DENH, thuộc khu KT đặc biệt Doung Chiv. XNK, phát luồng bán buôn và bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu kinh doanh, XNK của thương nhân, nhu cầu mua sắm của cư dân 2 bên biên giới, khách vắng lại (du lịch), phục vụ các hoạt động của khu kinh tế Doung Chiv.	Gắn với cửa khẩu quốc tế Tịnh Biên, XNK, phát luồng bán buôn và bán lẻ hàng hóa phục vụ nhu cầu kinh doanh, XNK của thương nhân, nhu cầu mua sắm của cư dân 2 bên biên giới, khách vắng lại (du lịch).	
2011-2015			▲ Chợ cửa khẩu TA RUNG (H. Kirivong)	⊙ Chợ cửa khẩu TỈNH BIÊN (H. Tịnh Biên)	
					Giữ nguyên

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM			
Mức độ và phân kỳ đầu tư		Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên			Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp, Xây mới	
2016-2020			Gắn với đường mòn lối mở, cửa khẩu phục vụ RŨ SAY BAY PREY KUOM (3 góc tre), vừa bán buôn vừa bán lẻ, phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK (nông sản, gia súc) của thương nhân, nhu cầu sản xuất và đời sống thường ngày của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vắng lại.				
			▲ Chợ biên giới TỈNH KAMPOT	▲ Chợ biên giới CHỢ ĐÌNH (H. Giang Thành) TỈNH KIÊN GIANG Gắn với cửa khẩu phụ Chợ Đình, chủ yếu là trao đổi mua bán hàng hóa đáp ứng nhu cầu hàng ngày của cư dân hai bên biên giới, nhu cầu của khách vắng lại, kết hợp tập kết, bán buôn (trâu, bò, thóc gạo và nông sản khác) phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân		2011-2015	

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA				CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM					
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư		
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên					Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
2016 - 2020			Gắn với cửa khẩu Quốc gia (cửa khẩu chính) TON HON, làm đầu TON HON mới tập kết sang xe phát luồng (H. Kampong bán buôn hàng hóa phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân, kết hợp làm nơi trao đổi mua bán hàng hóa phục vụ nhu cầu thường ngày của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vãng lai.	▲ Chợ cửa khẩu THÀNH (H. Giang Thành)	▲ Chợ biên giới ĐÀM CHÍT (H. Giang Thành)	Gắn với cửa khẩu Quốc gia (cửa khẩu chính) Giang Thành, nơi trao đổi mua bán hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống hàng ngày của cư dân hai bên biên giới, nhu cầu mua hàng của khách vãng lai là chủ yếu, kết hợp thu gom làm đầu mới phát luồng bán buôn phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân.			2011- 2015

CÁC TỈNH PHÍA CAMPUCHIA					CÁC TỈNH PHÍA VIỆT NAM				
Mức độ và phân kỳ đầu tư			Tính chất và công năng chợ	Tên và địa chỉ chợ	Tính chất và công năng chợ	Mức độ và phân kỳ đầu tư			
Xây mới	Mở rộng, nâng cấp	Giữ nguyên				Giữ nguyên	Mở rộng, nâng cấp	Xây mới	
2011 - 2015			Gắn với cửa khẩu Quốc tế PREK CHAK, làm đầu mối tập kết sang xe phát luồng bán buôn và phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân, kết hợp làm nơi trao đổi mua bán hàng hóa đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống thường ngày của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của mua hàng của khách vắng lại.	Chợ cửa khẩu PREK CHAK (H. Kampong Trach)	Gắn với cửa khẩu Quốc tế Hà Tiên, trong khu kinh tế cửa khẩu Hà Tiên, làm đầu mối thu gom, tập kết, phát luồng bán buôn phục vụ hoạt động kinh doanh, XNK của thương nhân, đồng thời làm nơi trao đổi mua bán hàng hóa đáp ứng nhu cầu thường ngày của cư dân hai bên biên giới và nhu cầu của khách vắng lại.			2011-2015	
28	4	1				9	18	58	

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHỢ BIÊN GIỚI VIỆT NAM - CAMPUCHIA
ĐƯỢC ƯU TIÊN ĐẦU TƯ TRONG GIAI ĐOẠN 2011 - 2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~6077~~ 6077/QĐ-BCT ngày 15 tháng 10 năm 2012
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

TT	Tên chợ	Tỉnh	Mức độ đầu tư	
			Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
1	Chợ cửa khẩu LỆ THANH (H. Đức Cơ)	GIA LAI	x	
2	Chợ cửa khẩu ĐAK RUỀ (H. Easup)	ĐAK LẮK		x
3	Chợ biên giới KRONG NA (H. Buôn Đôn)			x
4	Chợ cửa khẩu ĐAK PER (H. Đak Mil)	ĐAK NÔNG		x
5	Chợ cửa khẩu BU PRĂNG (H. Tuy Đức)			x
6	Chợ biên giới HOÀNG DIỆU (H. Bù Đốp)	BÌNH PHƯỚC	x	
7	Chợ HỮU NGHỊ hay chợ cửa khẩu Hoa Lư (trong khu KTK Hoa Lư, H. Lộc Ninh)			x
8	Chợ biên giới TÂN ĐÔNG (H. Tân Châu)	TÂY NINH		x
9	Chợ cửa khẩu TRẠM I (H. Tân Châu)			x
10	Chợ biên giới TÂN HÀ (H. Tân Châu)		x	
11	Chợ biên giới SUỐI NGÔ (H. Tân Châu)		x	
12	Chợ biên giới TÂN HOÀ (H. Tân Châu)			x
13	Chợ biên giới HOÀ HIỆP (H. Tân Biên)		x	
14	Chợ biên giới TÂN BÌNH (H. Tân Biên)			x
15	Chợ biên giới TÂN PHÚ (H. Tân Biên)			x
16	Chợ cửa khẩu TÂN LẬP (H. Tân Biên)			x
17	Chợ cửa khẩu CHÀNG RIỆC (H. Tân Biên)			x
18	Chợ cửa khẩu PHƯỚC TÂN (H. Châu Thành)			x
19	Chợ biên giới TIỀN THUẬN (H. Bến Cầu)			x
20	Chợ biên giới CÂY ME (H. Bến Cầu)			x
21	Chợ biên giới BÌNH THẠNH (H. Trảng Bàng)		x	

TT	Tên chợ	Tỉnh	Mức độ đầu tư	
			Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
22	Chợ cửa khẩu MỸ QUÝ TÂY (H. Đức Huệ)	LONG AN	x	
23	Chợ biên giới SÂN BAY (H. Đức Huệ)			x
24	Chợ biên giới ẤP VOI (H. Đức Huệ)			x
25	Chợ biên giới MỸ QUÝ ĐÔNG (H. Đức Huệ)			x
26	Chợ cửa khẩu BÌNH HIỆP (H. Mộc Hóa)		x	
27	Chợ biên giới THANH TRỊ (H. Mộc Hóa)			x
28	Chợ biên giới CẢ TRỐT – KHÁNH HUNG (H. Vĩnh Hưng)		x	
29	Chợ biên giới BÌNH TỬ - HUNG ĐIỀN A (H. Vĩnh Hưng)			x
30	Chợ biên giới HUNG ĐIỀN A – HUNG ĐIỀN A (H. Vĩnh Hưng)			x
31	Chợ biên giới THÁI BÌNH TRUNG (H. Vĩnh Hưng)			x
32	Chợ biên giới TRẠM ĐỎ - HUNG ĐIỀN (H. Tân Hưng)			x
33	Chợ biên giới THÔNG BÌNH (H. Tân Hồng)	ĐỒNG THÁP	x	
34	Chợ cửa khẩu DINH BÀ (H. Tân Hồng)		x	
35	Chợ biên giới chốt BÌNH PHÚ (H. Tân Hồng)		x	
36	Chợ cửa khẩu BÌNH PHÚ (H. Tân Hồng)			x
37	Chợ cửa khẩu THƯỜNG PHƯỚC (H. Hồng Ngự)		x	
38	Chợ cửa khẩu CÁ SẠCH (H. Hồng Ngự)		x	
39	Chợ biên giới CẦU MUỐNG (H. Hồng Ngự)		x	
40	Chợ cửa khẩu VĨNH XƯƠNG (TX. Tân Châu)	AN GIANG		x
41	Chợ biên giới xã VĨNH XƯƠNG (TX. Tân Châu)		x	
42	Chợ biên giới PHÚ LỘC (TX. Tân Châu)		x	
43	Chợ cửa khẩu LONG BÌNH (H. An Phú)			x
44	Chợ đầu mối rau quả KHÁNH BÌNH (H. An Phú)			x
45	Chợ cửa khẩu VĨNH HỘI ĐÔNG (H. An Phú)			x

TT	Tên chợ	Tỉnh	Mức độ đầu tư	
			Mở rộng, nâng cấp	Xây mới
46	Chợ biên giới VĨNH HỘI ĐÔNG (H. An Phú)	AN GIANG		x
47	Chợ biên giới VĨNH NGUỒN (TX. Châu Đốc)			x
48	Chợ biên giới VĨNH TẾ (TX. Châu Đốc)			x
49	Chợ biên giới NHƠN HUNG (H. Tịnh Biên)			x
50	Chợ biên giới AN PHÚ (H. Tịnh Biên)			x
51	Chợ biên giới AN NÔNG (H. Tịnh Biên)			x
52	Chợ biên giới VĨNH GIA (H. Tri Tôn)			x
53	Chợ biên giới LẠC QUỐI (H. Tri Tôn)	KIÊN GIANG		x
54	Chợ biên giới CHỢ ĐÌNH (H. Giang Thành)			x
55	Chợ biên giới ĐÁM CHÍT (H. Giang Thành)			x
56	Chợ cửa khẩu GIANG THÀNH (H. Giang Thành)			x
57	Chợ cửa khẩu MỸ ĐỨC (Tx. Hà Tiên)			x
Tổng số	57		17	40

Chú thích:

Vận dụng TCVN 9211: 2012 về Chợ-Tiêu chuẩn thiết kế xây dựng (được Bộ Xây dựng ban hành thay thế Tiêu chuẩn Xây dựng Việt Nam 351: 2006) vào điều kiện cụ thể của địa bàn khu vực biên giới, chợ biên giới thuộc chợ hạng 3, chợ cửa khẩu chủ yếu thuộc chợ hạng 2.

Theo đó, diện tích đất tối thiểu dành cho chợ biên giới là 1.500 m², cho chợ cửa khẩu là 3.500 m².

Về vốn đầu tư, mức trung bình đối với chợ biên giới là 1,5-02 tỷ đồng/01 chợ, đối với chợ cửa khẩu là 6,5-07 tỷ đồng/01 chợ.

